

Bản án số: 34/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 25/5/2023

“V/v tranh chấp về hôn nhân và
gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trần Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: bà Hồ Thị Lan và ông Lê Như Toàn

- **Thư ký phiên tòa:** bà Vũ Phương Thanh - Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:** ông Trần Mạnh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 22/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2023, về việc “tranh chấp về hôn nhân và gia đình”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2023/QĐST - HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** chị Hoàng Thị H, sinh năm 1991; nơi cư trú: xã A, huyện L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xử vắng mặt).

* **Bị đơn:** anh Đinh Chính C, sinh năm 1986; nơi cư trú: tổ 16, khu 2A, phường X, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày:

- Về tình cảm: chị Hoàng Thị H và anh Đinh Chính C chung sống, kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường X, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 11/9/2019. Sau kết hôn, anh chị chung sống tại tổ 16, khu 2A, phường X, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình chung sống anh, chị hòa thuận hạnh phúc đến cuối năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh, chị tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, dẫn đến cuộc sống giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra bất hòa xung đột. Anh, chị đã nhiều lần nói chuyện để hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Do thực trạng vợ chồng không cải thiện được nên anh, chị đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2021, từ đó đến nay không ai còn quan tâm đến ai về mọi mặt. Nay tình cảm vợ chồng

không còn, hôn nhân không có hạnh phúc, chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn với anh C.

- Về con chung: anh, chị có 01 con chung: Đinh Tiến P, sinh ngày 15/7/2018. Chị H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên và không yêu cầu anh C phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với chị H.

* Đối với bị đơn anh Đinh Chính C: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập để bị đơn thực hiện quyền, nghĩa vụ của đương sự, của bị đơn theo quy định của pháp luật, nhưng bị đơn không chấp hành, không có mặt ở nhà. Cán bộ Tòa án đã phối hợp cùng chính quyền địa phương tiến hành lấy lời khai của anh C tại nơi cư trú nhưng không lấy được lời khai, vì bị đơn không có mặt ở nhà.

* Các tài liệu, chứng cứ do các đương sự cung cấp, do Tòa án thu thập gồm:

- Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn nộp kèm theo đơn khởi kiện, gồm: giấy chứng nhận kết hôn (01 bản chính); xác nhận thông tin về cư trú (01 bản sao); căn cước công dân (02 bản phô tô); trích lục khai sinh (01 bản sao).

- Tại biên bản xác minh ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố H, đại diện chính quyền địa phương cung cấp như sau: chị H và anh C kết hôn năm 2019, có đăng ký kết hôn tại UBND phường X, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng thời gian đầu anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc, nhưng khoảng 02 năm trở lại đây theo nắm bắt dư luận tại địa phương thì cuộc sống giữa anh, chị không mấy hòa thuận hạnh phúc. Nguyên nhân cụ thể thì địa phương không nắm được, chỉ biết chị H không còn sinh sống cùng anh C khoảng 02 năm nay, đã đưa con đi đâu, làm gì không ai biết. Anh C cũng thường xuyên không có mặt ở nhà, thì thoảng có về nhà rồi lại đi ngay. Anh C đi đâu, làm gì địa phương không nắm được. Trong thời gian sinh sống tại địa phương chị H là người có lối sống lành mạnh, không có điều tiếng gì, anh C không có việc làm ổn định. Về con chung: anh chị có 01 con chung, chị H đã đưa con chung đi nơi khác sinh sống.

- Tại biên bản xác minh ngày 24/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố H, Công an phường X cung cấp như sau: anh Đinh Chính C có đăng ký thường trú tại tổ 16, khu 2A, phường X, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Từ khoảng giữa năm 2022, anh C thường xuyên vắng mặt tại địa phương, thì thoảng có về nhà, rồi lại đi ngay. Liên lạc qua điện thoại anh C vẫn nghe và trao đổi thông tin, nhưng không cung cấp địa chỉ mới, hiện anh C đang sinh sống thực tế ở đâu thì địa phương không nắm được.

- Tại biên bản làm việc ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố H thể hiện nội dung: Cán bộ Tòa án cùng cùng với đại diện chính quyền địa phương đến nhà anh Đinh Chính C để làm việc liên quan đến yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị H, nhưng anh C không có nhà. Qua làm việc với bà Ngô Thị B là mẹ đẻ của anh C thì bà B cung cấp như sau: anh C, chị H chung sống và đăng ký kết hôn hợp pháp. Quá trình chung sống do tính tình không hợp nên

anh, chị không hòa thuận hạnh phúc. Chị H đã đưa con về nhà mẹ đẻ sinh sống được khoảng 02 năm nay. Từ thời điểm đó anh C và chị H chưa lần nào trở về chung sống cùng nhau. Đối với anh C, thường xuyên đi biển (đi câu), ít khi có mặt ở nhà, thi thoảng có về nhà rồi lại đi ngay. Bà B đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án gửi cho anh C gồm: Thông báo thụ lý vụ án và các giấy triệu tập, bà B đã thông tin cho anh C biết về nội dung các văn bản tố tụng trên, anh C đã được biết nhưng không có ý kiến gì.

** Tại phiên tòa, Kiểm sát Viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh phát biểu ý kiến như sau:*

- Về tố tụng: quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự, của nguyên đơn theo quy định tại Điều 70 và Điều 71 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn không thực hiện quyền, nghĩa vụ của đương sự, của bị đơn theo quy định tại Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; các Điều: 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử: chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị H về việc: "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình".

+ Về tình cảm: xử cho chị Hoàng Thị H ly hôn với anh Đinh Chính C.

+ Về con chung: giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đinh Tiến P, sinh ngày 15/7/2018 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con với chị H và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

+ Về tài sản và khoản nợ chung: nguyên đơn trình bày không có, nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: xét đơn khởi kiện tranh chấp về hôn nhân và gia đình của Hoàng Thị H là tranh chấp về ly hôn, nuôi con quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng Dân sự; tại thời điểm Tòa án thụ lý vụ án bị đơn có nơi cư trú tại địa bàn phố H. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố H thụ lý, giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định tại khoản điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Đối với bị đơn anh Đinh Chính C, tại thời điểm Tòa án thụ lý vụ án anh C tuy không có mặt tại địa phương nhưng đã được biết việc Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án và không có ý kiến gì. Anh C vắng mặt tại địa phương nhưng không cung cấp địa chỉ mới thì đây là trường hợp cố tình giấu địa chỉ. Do đó, Tòa án giải quyết vụ án đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

- Về việc xét xử vắng mặt bị đơn: quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ, nhưng bị đơn vắng mặt. Tại phiên tòa sơ thẩm mở lần thứ nhất vào ngày 4/5/2023 bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, nhưng vẫn vắng mặt. Do đó việc xét xử vắng mặt bị đơn tại phiên tòa sơ thẩm mở lần 2 đảm bảo đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

1- Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

* Về quan hệ hôn nhân: chị Hoàng Thị H và anh Đinh Chính C chung sống với nhau vào năm 2019, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường X, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị hòa thuận hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh, chị tính tình không hợp. Thực trạng cuộc sống giữa anh, chị như trên diễn ra trong nhiều năm và không còn sự yêu thương, quý trọng lẫn nhau. Anh, chị đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2021, từ đó đến nay không ai còn quan tâm đến ai về mọi mặt. Xét thấy hôn nhân giữa anh, chị đã rơi vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị H, xử cho chị H ly hôn với anh Đinh Chính C.

* Về con chung: anh, chị có 01 con chung tên, tuổi như nêu trên. Xét anh C không có công việc làm ổn định và thường xuyên vắng mặt ở địa phương nên cần giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên là phù hợp, đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, chị H không yêu cầu anh C phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, nên cần ghi nhận.

* Về tài sản và khoản nợ chung: chị H trình bày không có, nên không xét.

[3] Về án phí: chị Hoàng Thị H chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm a, b khoản 1 Điều 238; khoản 4 Điều 147; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; các Điều: 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[2] Tuyên xử:

1.Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị H, về việc: “tranh chấp về hôn nhân và gia đình”.

- *Về tình cảm*: xử cho chị Hoàng Thị H ly hôn với anh Đinh Chính C.

- *Về con chung*: giao cho chị Hoàng Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Đinh Tiến P, sinh ngày 15/7/2018 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đinh Chính C không phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị H và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.Về án phí: buộc chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp, theo biên lai thu số 0001327 ngày 13/01/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

3. Về quyền kháng cáo: nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố H;
- VKSND Tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường X;
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự TP H;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hồng